

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/DS-ST

Ngày 04/3/2026

*“Tranh chấp bồi thường thiệt
hại về sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thảo và ông Lữ Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân khu vực 13 – Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 04/3/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2025/TLST-DS ngày 21/4/2025 “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2026/QĐXXST-DS ngày 12/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2026/QĐXXST-DS ngày 04/02/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1990; số căn cước: 064190011004, cấp ngày 15/01/2023; địa chỉ: Tổ A A, phường A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Việt H, sinh năm 1988; số căn cước: 064088002966, cấp ngày 22/4/2021; địa chỉ đăng ký thường trú: Tổ D, phường A, tỉnh Gia Lai; tạm trú: Tổ H A, phường A, tỉnh Gia Lai, hiện nay ông H đang cư trú tại Tổ dân phố T, phường A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan A trình bày có nội dung như sau: Vào tối ngày 16/02/2025 sau khi về nhà thì không thấy chồng và con đâu, liên lạc qua điện thoại không được. Do lo sợ nên tôi đi tìm, khi đến quán C1 số 182 đường H thuộc phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (nay là phường A, tỉnh Gia Lai) thì thấy chồng tôi đang ngồi đánh bài ở quán cùng 03 nam thanh niên nữa. Tôi tức giận nên to tiếng với chồng tôi rồi

yêu cầu chồng đi về. Khi chồng tôi đứng dậy đi về thì tôi cũng về theo. Khi tôi và chồng tôi đi đến cầu thang tôi có nghe ai đó nói gì tôi nhưng tôi không rõ là ai nên tôi có quay sang nói với 03 nam thanh niên kia “Chúng mày khôn nạn vừa thôi”. Nghe vậy nam thanh niên tên H đứng lên to tiếng với tôi “Mày kêu ai là mày” và H lao vào dùng tay phải đâm thẳng một cái vào vùng mặt bên trái của tôi và liên tiếp đâm một cái vào miệng tôi, do tôi bức tức có đá lại H nhưng không trúng. Lúc này, đầu óc tôi choáng váng, khi lấy lại bình tĩnh tôi liền đến thẳng Công an phường A (nay là phường A, tỉnh Gia Lai) để trình báo nội dung sự việc xảy ra. Sau khi làm việc với cơ quan Công an xong tôi về nhà thì thấy cơ thể mệt mỏi, đầu óc hoảng loạn, vùng mặt đã bị sưng, bầm tụ máu, tinh thần tôi luôn trong trạng thái lo sợ hoảng loạn. Đến chiều ngày 17/02/2025 tôi đã đến Trung tâm y tế A1, tỉnh Gia Lai để thăm khám và nhập viện điều trị đến ngày 24/02/2025 xuất viện. Hành vi của ông H thể hiện sự coi thường pháp luật đã gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của tôi. Qua sự việc trên công an phường A (nay là phường A) có gọi ông H xuống làm việc nhiều lần để hòa giải nhưng ông H cố chấp, không xin lỗi tôi nên tôi không thể bỏ qua. Vì vậy, tôi đã làm đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu ông H bồi thường cho tôi về thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm, các khoản như sau: Thứ nhất, tiền viện phí, ăn uống, đi lại trong thời gian tôi ở viện. Hóa đơn tiền viện phí (Do bảo hiểm y tế thanh toán, vì tôi có BHYT nên thuốc cấp phát ở bệnh viện chỉ có chừng nên tôi mua một số loại thuốc và thực phẩm ở ngoài nên không có hóa đơn), bao gồm: Mật gấu thoa để tan vết sưng bầm; thuốc ngủ; thuốc bổ não; viên bổ sung dưỡng chất cho cơ thể; viên sắt; sữa Ensure; nước yến chưng; tiền công trả cho người chăm sóc và các chi phí khác...tổng số tiền là 10.400.000đ. Thứ hai, tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ. Thứ ba, tiền bị mất thu nhập từ hợp đồng về hợp đồng về việc chụp và sử dụng hình ảnh cá nhân giữa tôi và công ty TNHH D, trị giá của hợp đồng với số tiền là 30.000.000đ. Hôm nay, tôi giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông H bồi thường cho tôi, tổng cộng số tiền là 50.400.000đ (Năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

* Bị đơn ông Huỳnh Việt H bày tại bản khai ngày 26/4/2025 có nội dung như sau: Bà Nguyễn Thị Lan A yêu cầu tôi phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 50.400.000đ thì tôi không đồng ý. Tôi không gây thương tích gì cho bà Anh C nên tôi không bồi thường. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát khu vực 13 - Gia Lai tham gia phiên tòa có ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Về thủ tục Tố tụng Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền; Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông H có trách nhiệm bồi thường cho bà A số tiền 6.000.000đ. Không chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn với số tiền 44.400.000đ. Về án phí, bà A được miễn án phí, buộc ông H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm” đối với bị đơn ông Huỳnh Việt H có địa chỉ đăng ký thường trú Tổ 04, phường A, tỉnh Gia Lai và tạm trú tại: Tổ H A, phường A, tỉnh Gia Lai, hiện nay ông H đang cư trú tại Tổ dân phố T, phường A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Bị đơn ông H đã được Tòa án đã thông báo phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập đến tham gia phiên tòa nhưng đều cố tình vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn phải bồi thường tổng cộng các khoản với số tiền 50.400.000đ. Trong hồ sơ bị đơn ông H có ý kiến không đồng ý bồi thường số tiền như nguyên đơn bà A đã nêu.

[4] Về tài liệu chứng cứ: Qua xem xét toàn bộ tài liệu chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa và toàn bộ hồ sơ vụ việc do Công an tỉnh G cung cấp thì có cơ sở xác định. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/02/2025 bà Nguyễn Thị Lan A có đến quán quán C1 số 182 đường H thuộc phường A, thị xã A, Gia Lai (nay là phường A, tỉnh Gia Lai) để tìm chồng là ông Đỗ Xuân T. Lúc này bà A thấy ông T đang ngồi chơi bài cùng 03 nam thanh niên khác (trong đó có ông Huỳnh Việt H). Do bà A gọi chồng về nên giữa vợ chồng bà A có to tiếng với nhau, đồng thời bà A to tiếng với những người cùng ngồi chơi với chồng bà A. Thấy vậy, 02 người thanh niên đã bỏ về còn lại Huỳnh Việt H nên giữa bà A và ông H có lời qua tiếng lại to tiếng với nhau dẫn đến ông H đã dùng tay nắm 01 cái vào vùng mặt của bà A. Ngày 17/02/2025 bà A đã đến Trung tâm y tế A1 để nhập viện điều trị đến ngày 24/02/2025 xuất viện. Sự việc nói trên đã được Công an phường A (nay là Công an phường A, tỉnh Gia Lai) làm việc và lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Việt H và UBND thị xã A (nay là phường A) tỉnh Gia Lai đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định 593/QĐ-XPHC ngày 08/4/2025 với số tiền là 6.500.000đ. Do ông H có dùng tay nắm vào vùng mặt bà A nhưng không gây thương tích gì đáng kể cho bà A là đúng thật nên bà A khởi kiện yêu cầu ông H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở. Tuy nhiên, đối với yêu cầu thứ nhất của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường thuốc điều trị, ngày công bị mất....tổng số tiền 10.400.000đ. Qua xem xét tài liệu chứng cứ lời khai tại cơ quan Công an phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai vào ngày 08/4/2025 cũng như tại phiên tòa bà A trình bày, toàn bộ chi phí điều trị được bảo hiểm y tế chi trả. Các loại thuốc bà A tự ý mua ở ngoài không có chỉ định của Bác sĩ nên không có hóa đơn và những khoản chi tiêu vặt vãnh nên cũng không có chứng từ gì. Do vậy, không có cơ sở để xem xét toàn bộ số tiền như yêu cầu thứ nhất của bà A đã nêu mà chỉ chấp nhận số ngày công do bà A điều trị tại bệnh viện là 07 ngày (ngày công

phổ thông là 300.000đ/ngày), với số tiền là 2.100.000đ; tiền chi phí trả công người chăm sóc bà A 07 ngày (tiền thuê người chăm sóc là 200.000đ/ngày) với số tiền 1.400.000đ; tiền xe vận chuyển bà A đi nhập, xuất viện (2 lượt) là 500.000đ, tổng cộng là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

[5] Đối với yêu cầu thứ hai của nguyên đơn buộc bị đơn bồi thường tổn về thất tinh thần với số tiền 10.000.000đ. Xét thấy, việc ông H đánh dùng tay đánh vào vùng mặt bà A vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/02/2025, không có thương tích gì đáng kể, đến 17 giờ ngày 17/02/2025 bà A nhập viện điều trị. Tại phiên tòa bà A trình bày quá trình nhập viện bà A vẫn đi về nhà và đến viện khi thăm khám chứ không nằm viện hoàn toàn tại bệnh viện. Xét thấy, sự việc nói trên cũng không ảnh hưởng gì lớn đến sức khỏe, tâm lý của bà A nhưng ông H là người xâm phạm đến sức khỏe của bà A nên có trách nhiệm bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự là có căn cứ. Tuy nhiên, bà A yêu cầu với số tiền 10.000.000đ là chưa phù hợp, do đó, Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho nguyên đơn với số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

[6] Đối với yêu cầu khởi kiện thứ ba của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường số tiền 30.000.000đ bị mất từ hợp đồng chụp và sử dụng hình ảnh cá nhân giữa bà A với Công ty TNHH D. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã làm việc với Giám đốc là người đại diện của Công ty, trực tiếp ký hợp đồng với bà A và có bản trình bày vào ngày 01/12/2025 gửi cho Tòa án với nội dung như sau: Do biết bà A sử dụng hình ảnh đăng lên mạng xã hội nên đầu năm 2025 Công ty có ký hợp đồng với bà Nguyễn Thị Lan A về việc chụp ảnh và sử dụng hình ảnh của bà A đăng lên nền tảng mạng xã hội để quảng cáo cho một hãng xe khách của Công ty. Hợp đồng nói trên có thời hạn 01 năm, trị giá 30.000.000đ và bắt đầu thực kê từ ngày 18/02/2025. Nhưng vào tối ngày 17/02/2025 bà A đã gọi điện trình bày không thể thực hiện được và đơn phương chấm dứt hợp đồng nên hợp đồng nói trên các bên không thực hiện, các bên chưa thanh toán khoản tiền nào cho nhau cả. Xét thấy, việc ông H có lỗi dẫn đến việc bà A nhập viện điều trị 07 ngày và đã xem xét buộc ông H bồi thường số tiền do bà A bị mất thu nhập theo giá ngày công phổ thông là 300.000đ/ngày (07 ngày là 2.100.000đ) ở yêu cầu thứ nhất. Hơn nữa, Hợp đồng chụp và sử dụng hình ảnh cá nhân giữa bà Lan A với Công ty TNHH D, là quan hệ về hợp đồng dân sự độc lập, nếu như các bên có tranh chấp từ hợp đồng thì sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì hợp đồng nói trên có thời gian thực hiện trong vòng 01 năm nên việc bà A có tiếp tục thực hiện hợp đồng hay không do các bên thỏa thuận chứ không hoàn toàn phụ thuộc vào hành vi của ông H. Do vậy, không có đủ căn cứ để buộc ông H bồi thường toàn bộ số tiền của giá trị hợp đồng trong thời hạn 01 năm như bà A yêu cầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[7] Từ những nhận định như trên Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bồi thường số tiền 50.400.000đ mà có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Huỳnh Việt H có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn

Thị Lan A số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn số tiền 44.400.000đ.

[8] Về án phí. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí thì nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35; Điều 39, khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng vào các Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan A về việc yêu cầu ông Huỳnh Việt H “Bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm”;

- Buộc ông Huỳnh Việt H, phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Lan A, thu nhập ngày công bị mất số tiền 2.100.000đ; tiền trả công người chăm sóc 1.400.000đ; tiền xe vận chuyển nhập viện, xuất viện 500.000đ; tiền tổn thất về tinh thần 2.000.000đ. Tổng cộng là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Lan A cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên thì ông Huỳnh Việt H còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn số tiền 44.400.000đ về việc buộc bị đơn phải bồi thường thu nhập bị mất từ hợp đồng chụp và sử dụng hình ảnh cá nhân giữa bà Nguyễn Thị Lan A với Công ty TNHH D và các khoản tiền thuốc, chi phí khác.

*** Về án phí:** Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan A.

- Buộc ông Huỳnh Việt H phải nộp số 300.000đ (Ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/3/2026) các đương sự có kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

Mai Trung Toàn